

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH TƯỜNG
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2023/HNGĐ - ST
Ngày 13 tháng 01 năm 2023
V/v Tranh chấp Hôn nhân
và gia đình"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG, TỈNH VĨNH PHÚC**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Giang

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phùng Văn Thông;
2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Bích;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Ông Tạ Việt Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 278/2022/TLST- HNGĐ ngày 21 tháng 11 năm 2022 về tranh chấp Hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 92/2022/QĐXXST- HNGĐ ngày 28 tháng 12 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Thu H, sinh năm 1997;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố N, thị trấn V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

Bị đơn: Anh Lương Đức T, sinh năm 1989.

Sinh quán: Tổ dân phố N, thị trấn V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc.

Hiện đang chấp hành án tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn và các lời khai tiếp theo nguyên đơn chị Lê Thị Thu H trình bày: Chị và anh Lương Đức T kết hôn ngày 28/11/2017 và được Ủy ban nhân dân thị

trấn V, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc đăng ký và cấp giấy chứng nhận theo quy định của pháp luật. Việc chị và anh T kết hôn là tự nguyện không bị đe dọa hay cưỡng ép kết hôn. Sau khi kết hôn chị về chung sống cùng gia đình anh T tại tổ dân phố N, thị trấn V ngay. Trong cuộc sống vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm về kinh tế và nuôi dạy con chung của chị và anh T. Ngày 26/9/2022, anh T bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường xử phạt 06 năm 06 tháng tù về tội “*Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*”. Hiện anh T đang chấp hành án tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc. Trong thời gian anh T đi chấp hành án phạt tù thì chị đã bỏ mặc không thăm nom gì đối với anh T.

Nay chị xác định tình cảm vợ chồng là không còn, mục đích hôn nhân không đạt được chị xin được ly hôn với anh T.

Bị đơn anh Lương Đức T tuy vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai thể hiện: Anh thừa nhận lời trình bày của nguyên đơn chị Lê Thị Thu H về thời gian kết hôn, quá trình chung sống, mâu thuẫn vợ chồng và thời gian vợ chồng ly thân là đúng. Anh thừa nhận từ khi anh đi chấp hành án tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc thì chị Hà không thăm nom gì anh.

Nay nguyên đơn chị Lê Thị Thu H xin ly hôn, anh đồng ý và đề nghị Tòa án giải quyết cho chị Hà và anh được ly hôn theo quy định của pháp luật.

Về con chung: Chị Lê Thị Thu H và anh Lương Đức T đều thừa nhận vợ chồng có 02 con chung là Lương Quỳnh H sinh ngày 28/3/2018 và Lương Bình A sinh ngày 20/02/2020 (hiện các cháu đều đang ở với chị H). Ly hôn chị H xin được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả hai cháu H và A, anh T đồng ý. Các đương sự đều không yêu cầu Tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, công nợ, đất nông nghiệp và công sức: Chị Lê Thị Thu H và anh Lương Đức T đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường trình bày quan điểm.

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án từ thời điểm nhận đơn khởi kiện cho đến khi xét xử thẩm phán giải quyết vụ án đã tuân thủ theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, việc thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền, quá trình thu thập chứng cứ tuân thủ đúng các quy định của pháp luật. Việc chấp hành thời hạn xét xử đúng quy định. Tại phiên tòa, việc khai mạc phiên tòa, thủ tục bắt

đầu phiên tòa, thủ tục tranh tụng tại phiên tòa được thực hiện đúng quy định. Nguyên đơn, bị đơn thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Những yêu cầu, kiến nghị về thủ tục tố tụng: Không có.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình:

Xử: Cho chị Lê Thị Thu H được ly hôn với anh Lương Đức T.

Về con chung: Chị Lê Thị Thu H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng các cháu Lương Quỳnh H sinh ngày 28/3/2018 và Lương Bình A sinh ngày 20/02/2020 (hiện các cháu đều đang ở với chị H). Do các đương sự không yêu cầu giải quyết về cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

Về tài sản, công nợ, đất nông nghiệp và công sức: Do đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Hà phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của đương sự, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thẩm quyền giải quyết: Chị Lê Thị Thu H khởi kiện yêu cầu xin ly hôn với anh Lương Đức T, anh T có hộ khẩu thường trú tại: Thị trấn Vĩnh Tường, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc. Vì vậy vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về tố tụng: Bị đơn anh Lương Đức T vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Vì vậy Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án theo quy định tại Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Thu H và anh Lương Đức T kết hôn 28/11/2017 và được Ủy ban nhân dân thị trấn V, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc cấp giấy chứng nhận theo quy định của pháp luật. Việc kết hôn là tự nguyện không thuộc trường hợp bị đe dọa hay cưỡng ép kết hôn. Quá trình chung sống chị Hà và anh T đều thừa nhận mâu thuẫn vợ chồng xuất phát từ việc phát triển kinh tế và nuôi dạy con chung. Ngày 26/9/2022, anh T bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường xử phạt 06 năm 06 tháng tù về tội “*Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*” và hiện đang chấp hành án tại Trại giam Công an tỉnh

Vĩnh Phúc. Từ khi anh T đi chấp hành án thì chị Hà không thăm nom gì đối với anh T. Nay chị Hà và anh T đều thống nhất việc ly hôn.

Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Hà và anh T đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ và Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho chị Hà được ly hôn với anh T là phù hợp.

[4]. Về con chung: Căn cứ tài liệu, chứng cứ do Ủy ban nhân dân thị trấn Vĩnh Tường, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc và lời trình bày của các đương sự xác định chị Hà và anh T có 02 con chung Lương Quỳnh H sinh ngày 28/3/2018 và Lương Bình A sinh ngày 20/02/2020 (hiện các cháu đều đang ở với chị H). Hiện anh T đang chấp hành án tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc nên thuộc trường hợp không đủ điều kiện để nuôi con. Vì vậy cần giao các cháu H và A cho chị H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp. Do các đương sự không đề nghị giải quyết về cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về tài sản, công nợ, đất nông nghiệp và công sức: Do chị Lê Thị Thu H và anh Lương Đức T đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về án phí: Chị Lê Thị Thu H phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

Cho chị Lê Thị Thu H được ly hôn anh Lương Đức T.

Về con chung: Giao cho chị Lê Thị Thu H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng các cháu Lương Quỳnh H sinh ngày 28/3/2018 và Lương Bình A sinh ngày 20/02/2020 (hiện các cháu đều đang ở với chị H). Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

Về án phí: Chị Lê Thị Thu H phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu

tiền tạm ứng án phí số 0005772 ngày 21 tháng 11 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường. Chị H đã nộp đủ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Tường;
- UBND thị trấn Vĩnh Tường, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc (để biết);
- Các đương sự;
- LuuHSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hồng Giang